

Bản án số: 167/2020/HS-ST  
Ngày 16/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thanh Cường và bà Trần Thị Thúy Lợi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:**  
Ông Trịnh Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**LÊ THÀNH D** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại Gia Lai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 04, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai và chỗ ở trước khi bị bắt: Lô 02, đường HS, thôn 02, xã DP, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ tiện; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K (đã chết) và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con; nhân thân xấu;

Tiền án:

Ngày 25/9/2013 Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 tại Bản án số 150/2013/HSST. Chấp hành án tại Trại giam ĐT - Bộ công an, ngày 23/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 11/12/2013 bị cáo đã thực hiện xong toàn bộ các nghĩa vụ còn lại trong bản án.

Ngày 28/10/2015 Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 tại Bản án số 145/2015/HSST. Chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai; ngày 14/5/2016 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa chấp hành nghĩa vụ án phí trong bản

án.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 22/7/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Đức P, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 3, xã DP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thành D là người có sử dụng chất ma túy. Qua các mối quan hệ ngoài xã hội, D có số điện thoại của đối tượng T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Chiều ngày 18/7/2020, D gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy loại Heroine thì T hẹn gặp D tại khu vực gần xây xăng số 6, đường HS thuộc thôn 02, xã DP, thành phố P để giao dịch. Khoảng 17 giờ cùng ngày, D đi bộ từ nhà đến địa điểm trên gặp T mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 3.000.000 đồng rồi mang về nhà của D ở lô 2 đường HS, thôn 02, xã DP, thành phố P. D dùng dao lam, bật lửa và bì nylon phân chia một phần ma túy thành nhiều gói nhỏ sau đó cất vào lọ nhựa cùng phần ma túy còn lại giấu trong phòng ngủ để sử dụng dần. Trong số các gói ma túy này, D có sử dụng nhưng không rõ số lượng gói đã dùng. Đến 0 giờ 30 phút ngày 22/7/2020, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an thành phố P phối hợp Công an xã DP tiến hành kiểm tra nhà ở của D thì phát hiện, bắt quả tang và tịch thu tang vật gồm 01 lọ nhựa bên trong chứa 01 cục chất rắn màu trắng, 05 gói nylon màu đỏ và 08 gói nylon màu trắng bên trong các gói đều chứa dạng cục bột màu trắng (được niêm phong theo quy định); 02 bơm kim tiêm loại 1.

Qua trưng cầu giám định, tại bản Kết luận giám định số 576/KLGD ngày 30/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*01 (một) cục chất màu trắng và chất màu trắng dạng cục, bột trong 13 (mười ba) gói nylon (08 gói màu trắng và 05 gói màu đỏ) trong 01 (một) lọ nhựa trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5958 gam*”

Tại Bản cáo trạng số 174/CT – VKS ngày 04 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lê Thành D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Lê Thành D thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo D cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy

tổ và đề nghị xét xử bị cáo Lê Thành D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối tượng nam thanh niên tên Tình mà bị cáo D khai là người bán ma túy cho D vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, quá trình điều tra D không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành xác minh tại khu vực cây xăng số 6, đường HS và địa bàn xã DP nhưng chưa xác định đối tượng tên T bán ma túy cho D; điện thoại D dùng liên lạc mua ma túy từ đối tượng T, D đã đập vỡ và vứt bỏ nên không xác định được số điện thoại của đối tượng T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng tên T nêu trên, sẽ làm rõ và xử lý sau.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lê Thành D có sử dụng ma túy. Vào lúc 0 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong phòng ngủ của D tại nhà ở lô 2 đường HS, thôn 02, xã DP, thành phố P, tỉnh Gia Lai 0,5958 gam ma túy loại Heroine mà D cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Heroine là ma túy nằm trong danh mục I được ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc quy định danh mục chất ma túy và tiền chất; là chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội; việc sử dụng chất này trong phân tích nghiên cứu, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định như sau “ *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây....: ..... c) Heroine ....có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;”.*

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Thành D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Bên cạnh đó, bị cáo đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 do kể từ thời điểm chấp hành xong hình phạt 09 tháng tù của bản án số 145/2015/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2015 đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa thực hiện xong nghĩa vụ án phí. Đồng thời tại bản án này, hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo D đã thực hiện được xác định là “*Tái phạm*” nên căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thực hiện ngày 22 tháng 7 năm 2020 được xác định là “*Tái phạm nguy hiểm*”. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

*“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: .....o) **Tái phạm nguy hiểm**”*

Do đó hoàn toàn có căn cứ nhận định Lê Thành D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Heroine là chất gây nghiện, sử dụng gây nên tình trạng hưng phấn tạm thời tuy nhiên sử dụng lâu dài, heroine làm suy giảm khả năng hoạt động của não bộ và hệ thống thần kinh trung ương. Năm 2013 bị cáo Lê Thành D đã chấp hành hình phạt 24 tháng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đây làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà cố ý tàng trữ ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, cảnh tỉnh bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thành Danh.

**Về vật chứng vụ án:**

Đối với 01 (một) bì công văn ghi số 576/PC09 ngày 30 tháng 7 năm 2020, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (hai) bơm kim tiêm công cụ để bị cáo sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành D phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thành D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 22/7/2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn ghi số 576/PC09 ngày 30 tháng 7 năm 2020, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (có các chữ ký Nguyễn Minh T, Lê Tiến L và Hoàng V) và 02 (hai) bom kim tiêm

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Thành D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lê Thành D có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**